

Bản án số: 172/2022/HSST.

Ngày: 22 - 9 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Vinh;

Ông Lò Văn Quốc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Bạc Cầm Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 177/2022/HSST, ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 185/2022/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Lò Văn T; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1992 tại, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản TS, xã MN, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn X, sinh năm: 1966 và bà Lò Thị H, sinh năm: 1970; bị cáo có vợ: Đèo Thị H, sinh năm 1995 và 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 08/7/2022, đến nay. Tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác: Ông Lù Văn Nhất, ông Bạc Cầm Hùng - Cán bộ Đội hỗ trợ tư pháp Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút, ngày 08/7/2022, tại khu vực Bản TS, xã MN, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tổ công tác Công an xã MN, huyện Thuận Châu, tỉnh

Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Lò Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (Lò Văn T khai là Heroine), có khối lượng 1,50 gam, trích rút toàn bộ 1,50 gam ký hiệu T1 làm mẫu vật gửi giám định và 21 (hai mươi một) viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (Lò Văn T khai là ma túy tổng hợp) có khối lượng 2,04 gam, trích rút toàn bộ 2,04 gam ký hiệu T2 làm mẫu vật gửi giám định.

Kết luận giám định số: 1228/KL-KTHS, ngày 12/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: “Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy, loại Heroine, khối lượng gửi giám định là 1,50 gam. Mẫu vật gửi giám định ký hiệu T2 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng gửi giám định là 2,04 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,50 gam loại Heroine và 2,04 gam loại Methamphetamine”. (Hoàn lại mẫu vật gửi giám định chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T1 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T2, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng T1 = 0,45 gam; T2 = 0,65 gam).

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 06 giờ, ngày 08/7/2022, Lò Văn T đi bộ một mình từ nhà ở Bản TS, xã MN, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La sang xã NT, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Đến khu vực bản M, xã NT, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La Lò Văn T gặp và hỏi mua được của một đàn ông dân tộc Mông (Lò Văn T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu) được một gói ma túy, được gói bằng nilon màu trắng, bên trong có chứa một ít Heroine và 25 viên ma túy tổng hợp với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Lò Văn T cầm gói ma túy đi vào một bụi cây ven đường lấy ra một ít Heroine và 04 viên ma túy tổng hợp để sử dụng, số ma túy còn lại Lò Văn T gói lại bằng nilon màu trắng và cất gói ma túy vào trong túi quần đang trước bên trái đang mặc và đi bộ về nhà. Khi đi đến khu vực Bản TS, xã MN, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp Tổ công tác Công an xã MN, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Lò Văn T về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 130/CT-VKS, ngày 08/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh tụng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn T về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn T mức án từ 4 (bốn) năm đến 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn T.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,45 gam ma túy loại Heroine + 0,65 gam ma túy loại Methamphetamine + 01 mảnh nilon màu trắng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn T: Nhất trí như bản luận tội của Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ hình phạt, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn nộp án phí Hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Ngày 08/7/2022, Lò Văn T bị phát hiện và bắt quả tang về hành vi cất giữ trái phép trong người 1,50 gam chất ma túy, loại Heroine và 2,04 gam ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng hai chất ma túy là 3,54 gam tại khu vực Bản TS, xã MN, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Mục đích cất giữ để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Lò Văn T mục đích để sử dụng cho bản thân, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma túy và những tệ nạn xã hội khác là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa

phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[3]. Bị cáo Lò Văn T đang bị tạm giam, tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có thu nhập. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án: Đối với **0,45 gam là ma túy, loại Heroine; 0,65 gam là ma túy, loại Methamphetamine** là hàng Nhà nước cấm tàng trữ, cần tuyên tiêu hủy. Đối với 01 mảnh nilon màu trắng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Về nguồn gốc số ma túy, Lò Văn T khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông, tại bản M, xã NT, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La với giá 2.000.000 đồng vào ngày 08/7/2022. Do Lò Văn T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông bán ma túy cho Lò Văn T ở đâu. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý là có căn cứ.

[7]. Về án phí: Bị cáo Lò Văn T gia đình thuộc hộ nghèo, là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo đề nghị xin miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm. Cần miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 4 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam giữ (ngày 08/7/2022).

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tiêu hủy:

- Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn T - TTTPCMT, bắt ngày 08/7/2022. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 054604 đè lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Bên trong có: Một mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu;

- Một phong bì màu trắng niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Lò Văn T - TTTPCMT, xảy ra ngày 08/7/2022, gồm có: 01 phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở niêm phong và chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định, ký hiệu T1 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định, ký hiệu T2, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng T1 = 0,45 gam là ma túy, loại Heroine; T2 = 0,65 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 099036 đè lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có 03 dòng chữ ký kèm 03 dòng họ tên và 02 hình dấu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 9 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La).

3. Về Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn nộp toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 22/9/2022)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Hương

